

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 419/2021/HS-ST

Ngày 29-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh

2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 500/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 179/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021, đối với:

- Các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến L, sinh năm 1997 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến C và bà Trần Thị N; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất, có vợ là Trần Nguyễn Bích Tr (sinh năm 1999) và có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án:

- Ngày 25/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 15/05/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp với hình phạt tại bản án ngày 25/02/2019 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 02 năm tù giam.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/5/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 756 ngày 04/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện

bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (*Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Lương Trần Phú Q, sinh năm 1991 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thanh P và bà Trần Thị V; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất, có vợ là Mai Thị Đ (sinh năm 1995, đã ly hôn) và có 02 con sinh năm 2014 và 2020.

Tiền án: Ngày 21/08/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 07 năm tù giam, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/5/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 757 ngày 04/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (*Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- *Bị hại:*

1. Anh Đinh Tiến S, sinh năm 1996; cư trú tại: Phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (*Anh S vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Anh Trần Hữu T, sinh năm 1981; cư trú tại: Phường X, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (*Anh T vắng mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1977; cư trú tại: Phường X, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (*Anh N vắng mặt tại phiên tòa*).

2. Anh Huỳnh Tấn P, sinh năm 1992; cư trú tại: Số 192/1/29, Khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (*Anh P vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q là những người không có nghề nghiệp và sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, từ ngày 13/02/2021 đến ngày 22/5/2021 L và Q đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 12/02/2021, Nguyễn Tiến L đến chơi và ngủ lại tại quán nước “Như Ý” ở Phường X, thành phố B của anh Trần Hữu T (là bạn của L) làm chủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 13/02/2021 thì L P hiện trong sân quán có dựng 01 xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 38H6-5785 của anh Đặng Văn Đ, ngụ tại Xã P1, huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh (là bạn của anh T) gửi tại quán của anh T và trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên L nảy sinh ý định trộm cắp. L đi đến dắt xe mô tô trên ra trước quán thì bị anh T P hiện nên L giả vờ hỏi mượn xe đi công việc nhưng anh T không đồng ý và yêu cầu L dắt xe vào quán. Sau đó, L thấy anh T đi ra phía sau nhà nên L đã lén lấy xe mô tô trên và khởi động máy điều khiển xe

chạy về cất giấu tại nhà L ở Phường X, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, L đã tháo biển số xe 38H6-5785 đem vứt bỏ và gắn vào biển số 38N6-8792. Đến ngày 14/02/2021, L đem xe mô tô trên đến cầm cho anh Phạm Văn N, ngụ tại Xã L, huyện M, tỉnh Tây Ninh (là bạn của L) để vay số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) và tiêu xài hết.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Super Dream, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho anh Đặng Văn Đ.

- 01 biển số xe 38H6-5785 do Nguyễn Tiến L đã vứt bỏ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu giữ được.

- 01 biển số xe 38N6-8792 Nguyễn Tiến L khai đã nhặt được, hiện nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau.

- 01 USB chứa hình ảnh camera ghi nhận sự việc Nguyễn Tiến L trộm cắp xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 38H6-5785 tại quán nước “Nhu Ý” của anh Trần Hữu T.

Tại bản kết luận định giá số 210/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: “01 xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 38H6-5785 trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng)”.

Về dân sự: Anh Trần Hữu T không yêu cầu bồi thường.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 22/5/2021, Lương Trần Phú Q điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 60P6-3078 chở Nguyễn Tiến L đến phòng trọ của Q tại Phường L, thành phố Biên Hòa để lấy giấy tờ cá nhân của Q. Khi L và Q đi ra thì P hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 của anh Đinh Tiến S, ngụ tại Xã Y, huyện LT, tỉnh Quảng Bình đang để trước dãy phòng trọ của Q không có ai trông coi nên L đã rủ Q lấy trộm xe mô tô trên và Q đồng ý. Lúc này, Q điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 60P6-3078 chở L quay lại trước dãy phòng trọ trên rồi Q dừng xe đứng cạnh giới bên đường để L đi bộ vào dãy phòng trọ dắt xe mô tô của anh S ra ngoài. Sau đó, L ngồi lên điều khiển xe mô tô của anh S còn Q điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 60P6-3078 chạy phía sau và dùng chân đẩy xe cho L. Khi đi được khoảng 02 km thì L dừng lại và dùng tay giật đứt dây điện xe mô tô của anh S để khởi động máy và điều khiển xe chạy về cất giấu tại nhà L ở Phường X, thành phố B. Tại đây, L cùng Q tháo biển số xe 60P6-3078 trên xe mô tô của anh S và gắn vào 01 biển số do L nhặt được trước đó (các bị can không nhớ biển số) rồi L liên lạc qua mạng Zalo với Huỳnh Tấn P, ngụ tại Phường HH, thành phố B (là bạn của L) để bán xe mô tô trên thì P đồng ý. P hẹn L đem xe mô tô trên đến bãi giữ xe của Phòng khám đa khoa LB thuộc phường LB, thành phố B để giao cho P và P trả cho L 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Khoảng 18 giờ ngày 26/5/2021, tổ tuần tra của Công an phường Long Bình Tân P hiện Q đang điều khiển xe mô tô đi trên đường có đặc điểm giống với đối tượng trộm cắp xe mô tô của anh Đinh Tiến S đã được camera của dãy phòng trọ ghi lại nên đã mời Q về làm việc và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Ngày 27/5/2021, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã bắt, tạm giữ Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q để điều tra, xử lý.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 sau khi tháo biển số và gắn biển số khác vào thì Nguyễn Tiến L bán cho anh Huỳnh Tấn P và anh P đã bán lại cho 01 người không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- 01 biển số 18E1-0674 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ của Nguyễn Tiến L.

- 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 60P6-3078 Lương Trần Phú Q mượn của anh Huỳnh Minh T3, ngụ tại Phường A, thành phố B (là bạn của Q), do anh T3 không biết Q sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh T3.

- 01 áo khoác màu xanh có in logo “Grad” và 01 nón bảo hiểm của Lương Trần Phú Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho Q.

Tại bản kết luận định giá số 252/KL-HĐDGTS ngày 31/05/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: “01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng)”.

Về dân sự: anh Đinh Tiến S yêu cầu bồi thường 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Hiện Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q chưa bồi thường.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 510/CT-VKSBH ngày 30/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 173 và Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tiến L từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam.

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 173 và Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt:

Bị cáo Lương Trần Phú Q từ 14 (Mười bốn) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù giam.

+ Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

3. Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

- *Người bị hại* anh Đinh Tiến S trình bày và đồng thời xin xét xử vắng mặt: Anh Đinh Tiến S yêu cầu bị cáo L và bị cáo Q bồi thường số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

- *Người bị hại anh Trần Hữu T trình bày trong hồ sơ vụ án:* Tài sản đã nhận lại được, anh T không yêu cầu bồi thường.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn N trình bày trong hồ sơ vụ án:* L đem xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 38H6-5785 đến cầm cho anh N để vay số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) và đã tiêu xài hết. Anh N không yêu cầu L trả lại số tiền trên.

- *Các bị cáo Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q có đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa:* Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo L, Q trình bày đã ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các bị cáo Nguyễn Tiến L, Lương Trần Phú Q; bị hại là anh Đinh Tiến S, anh Trần Hữu T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn N, anh Huỳnh Tấn P vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị cáo L, Q đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có xác nhận của Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa. Anh S có đơn xin xét xử vắng mặt; anh T, anh N, anh P vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời trình bày trong hồ sơ và anh T, anh N cũng không yêu cầu bị cáo L bồi thường. Việc vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử công bố tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 13/02/2021 đến ngày 22/5/2021, Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

+ Ngày 13/02/2021, Nguyễn Tiến L đã trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 38H6-5785 trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của anh Trần Hữu T đang quản lý tại quán nước “Như Ý” ở Phường X, thành phố B.

+ Ngày 22/5/2021, Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q đã trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của anh Đinh Tiến S tại dãy phòng trọ ở Phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đến ngày 27/5/2021, Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q bị bắt giữ để điều tra, xử lý.

- *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đang trong độ tuổi lao động nhưng lại lười lao động mà thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Các bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Trong vụ án này, bị cáo L là người chủ động khởi xướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Bị cáo Q với vai trò là người giúp sức tích cực cho bị cáo L thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản với giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Do đó, khi xem xét lượng hình, mức án đối với bị cáo L phải cao hơn mức án đối với bị cáo Q.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định các bị cáo Nguyễn Tiến L, Lương Trần Phú Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số: 510/CT-VKSBH ngày 17/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến L, L thực hiện 02 vụ trộm cắp với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), bị cáo L đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này bị cáo L bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên và tái phạm quy định tại Điểm g, h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lương Trần Phú Q, Q thực hiện 01 vụ trộm cắp tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), bị cáo Q có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại Điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo L, Q có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những nhận định nêu trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến L, Lương Trần Phú Q phải liên đới bồi thường thiệt hại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho anh Đinh Tiến S.

Bị hại anh Trần Hữu T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn N là người đã nhận cầm cố chiếc xe do L trộm cắp và cho L vay số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Anh N không yêu cầu L trả lại số tiền này nên không xem xét.

[4] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Super Dream, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi, tiến hành xác minh và trả lại cho chủ sở hữu anh Đặng Văn Đ là phù hợp.

- 01 biển số xe 38H6-5785 do Nguyễn Tiến L đã vứt bỏ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu giữ được.

- 01 biển số xe 38N6-8792 Nguyễn Tiến L khai đã nhặt được, hiện nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau là phù hợp.

- 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 sau khi tháo biển số và gắn biển số khác vào thì Nguyễn Tiến L bán cho anh Huỳnh Tấn P và anh P đã bán lại cho 01 người không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số 18E1-0674 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ của Nguyễn Tiến L.

- 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 60P6-3078 Lương Trần Phú Q mượn của anh Huỳnh Minh T3, ngụ tại Phường A, thành phố B (là bạn của Q), do anh T3 không biết Q sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh T3 là phù hợp.

- 01 áo khoác màu xanh có in logo “Grad” và 01 nón bảo hiểm của Lương Trần Phú Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho Q là phù hợp.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh camera ghi nhận sự việc Nguyễn Tiến L trộm cắp xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 38H6-5785 tại quán nước “Nhu Ý” của anh Trần Hữu T và hình ảnh camera ghi nhận sự việc Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q trộm cắp xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 của anh Đinh Tiến S.

[5] Về các vấn đề khác liên quan đến nội dung vụ án:

Đối với anh Huỳnh Tấn P đã mua chiếc xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 và anh Phạm Văn N đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô gắn biển số 38N6-8792 nhưng anh P và anh N không biết đó là tài sản do Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q mỗi người phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp nên chấp nhận; về mức hình phạt, đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

- Đối với trình bày của các bị cáo trong đơn xin xét xử vắng mặt được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến L, Lương Trần Phú Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 5 năm 2021.

- Căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lương Trần Phú Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 5 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển số 18E1-0674 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ của Nguyễn Tiến L.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa hình ảnh camera ghi nhận sự việc Nguyễn Tiến L trộm cắp xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 38H6-5785 tại quán nước “Nư Ý” của anh Trần Hữu T và hình ảnh camera ghi nhận sự việc Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q trộm cắp xe mô tô hiệu Wave, biển số 18E1-0674 của anh Đinh Tiến S.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến L, Lương Trần Phú Q phải liên đới bồi thường thiệt hại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho anh Đinh Tiến S.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến L và Lương Trần Phú Q mỗi người phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự ATXH;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Duyên